

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thay thế và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1218/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 199/TTr-SXD ngày 18/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thay thế và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng trên cơ sở quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này xây dựng, cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các thủ tục hành chính, quy trình nội bộ sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực:

1. Các thủ tục hành chính có số thứ tự 01, 02 mục IV phần A và số thứ tự 01, 02 mục III phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện tỉnh Lạng Sơn.

2. Thủ tục hành chính có số thứ tự 01 mục I phần A, số thứ tự 01 mục I phần B tại Phụ lục I và quy trình nội bộ của thủ tục hành chính có số thứ tự 01 mục I phần A và thứ tự 01 mục I phần B tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 2762/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa lĩnh vực Quy hoạch xây dựng, Kiến trúc thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, UBND cấp huyện tỉnh Lạng Sơn.

3. Quy trình nội bộ của thủ tục hành chính có số thứ tự 08, 09 mục III phần I Phụ lục II kèm theo theo Quyết định số 2161/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện tỉnh Lạng Sơn.

4. Quy trình nội bộ của thủ tục hành chính có số thứ tự 01, 02 mục B phần I Phụ lục II kèm theo theo Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt thay thế quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Kinh doanh bất động sản, lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, UBND cấp huyện tỉnh Lạng Sơn.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Phòng KTCN, TTTT, TTPVHCC;
- Lưu: VT, TTPVHCC_(TTPL).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Xuân Huyền

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THAY THẾ LĨNH VỰC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG, UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Quyết định số 1852 /QĐ-UBND ngày 21 /8 /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (05 TTHC)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (02 TTHC)

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) (1.014156)	07 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/ .	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn. - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn. - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.
2	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) (1.014158)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ (03 TTHC)

Số TT	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) (1.014155)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
02	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) (1.014157)	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
03	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	Cung cấp thông tin về hồ sơ cấm mốc, thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn (1.014159)	- Đối với việc cung cấp thông tin trực tiếp tại trụ sở cơ quan cung cấp thông tin: tối đa không quá 10 ngày làm việc; - Đối với việc cung cấp thông tin qua mạng điện tử: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ; - Đối với việc cung cấp thông tin qua dịch vụ bưu chính, fax: là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ.	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/.	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn 2024; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025. - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (05 TTHC)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (02 TTHC)

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) (1.014156)	07 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/ .	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025. - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025.
2	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) (1.014158)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ (03 TTHC)

Số TT	Tên TTHC được thay thế ¹	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp xã	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) (1.014155)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/ .	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn 2024; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025. - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025
02	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp xã	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) (1.014157)	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
03	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	Cung cấp thông tin về hồ sơ cấm mốc, thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn (1.014159)	- Đối với việc cung cấp thông tin trực tiếp tại trụ sở cơ quan cung cấp thông tin: tối đa không quá 10 ngày làm việc; - Đối với việc cung cấp thông tin qua mạng điện tử: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ; - Đối với việc cung cấp thông tin qua dịch vụ bưu chính, fax: là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ.			

¹ Trước ngày 01/7/2025, Bộ Xây dựng công bố là TTHC cấp huyện